

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-PT
Ngày 20 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 41/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo bị kháng nghị: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1998 tại Hà Nam; nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị cáo và bị hại : đều không kháng cáo.

- Bị hại : Chị Bùi Thị Thu T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Q, xã D, huyện B, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/11/2020 Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS 90B2-919.59 của em trai là Nguyễn Văn H1 đến nhà bạn là Nguyễn Hữu P để vay tiền. Trên đường đi, H tháo biển kiểm soát để vào cốp xe tránh việc bố mẹ biết sẽ trách mắng. H vay P số tiền 30.000.000đồng và để lại chiếc xe mô tô BKS 90B2-919.59 cùng chứng minh nhân dân của H cho P để làm tin. Sau đó H nhờ P điều khiển xe mô tô chở đến nhà chị Bùi Thị Thu T để chuyển tiền mặt vào tài khoản của H. Khi đến nhà chị T, P đứng ngoài cổng đợi, còn H đi vào trong nhà gặp chị T, H nhờ chị T chuyển số tiền 30.000.000đồng vào số tài khoản 105871527678 của H mở tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi chị T chuyển tiền xong, H trả 30.000.000đồng tiền mặt cho chị T và trả phí dịch vụ chuyển tiền là 65.000 đồng, rồi tiếp tục nhờ P chở đến

quán Internet ở khu vực công trào thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam để chơi game, còn P đi về nhà.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H sử dụng hết số tiền trong tài khoản của mình vào việc mua đồ nâng cấp cho nhân vật trong game điện tử, khi đó H chỉ còn 800.000đồng tiền mặt trong tài khoản nên H nảy sinh ý định đến nhà chị T nói dối để chị T tin tưởng chuyển tiền cho H để lấy tiền chơi game. Sau đó H thuê xe ôm chở đến nhà gặp chị T và nói “*Chị chuyển cho em ba mươi triệu vào số tài khoản của em, tỳ có người mang tiền tới em gửi*”, chị T đồng ý, chuyển số tiền 30.000.000đồng vào số tài khoản của H hồi 16 giờ 50 phút; sau nhận được tiền H ngồi chơi điện tử trên điện thoại tại nhà chị T và chuyển khoản hết số tiền 30.000.000đồng cho anh Lương Đức T mua nhân vật trong trò chơi game.

Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày do hết tiền chơi game, H lại tiếp tục bảo chị T chuyển thêm số tiền 30.000.000đồng vào số tài khoản của H, lúc này chồng chị T là anh Trần Việt H đã đi làm về nên chị T đồng ý và chuyển tiếp tiền vào số tài khoản của H. H tiếp tục sử dụng hết số tiền nêu trong tài khoản vào việc mua nhân vật trong trò chơi game điện tử, khi hết tiền H gọi bằng mạng xã hội Zalo cho anh họ là Nguyễn Văn T hỏi vay tiền nhưng anh T bảo “*Không có, gọi cho bố mẹ ra giải quyết*” thì H không gọi cho ai nữa.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, vợ chồng anh H - chị T yêu cầu H nhanh chóng trả tiền để anh chị còn đóng cửa nghỉ ngơi thì H lại nài nỉ chị T chuyển thêm 30.000.000đồng vào tài khoản của H, chị T hỏi “*Chuyển làm gì nhiều thế?*” thì H nói “*Có ông anh đang lấy xe SH tH tiền nên nhờ em chuyển tiền cho*”, chị T tin tưởng là thật nên tiếp tục chuyển khoản cho H 30.000.000đồng vào hồi 20 giờ 17 phút. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, H nói với anh Hải và chị T “*Anh em đang mang tiền đến rồi*”. Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh H tiếp tục giục H trả tiền thì H đưa ra nhiều lý do để anh H ra khỏi nhà nhằm mục đích kéo dài thời gian thanh toán, lợi dụng sơ hở lúc không có người H bỏ trốn đi khỏi nhà anh H chị T. Vợ chồng chị T đã trình báo sự việc đến cơ quan công an điều tra xử lý.

- Ngày 11/11/2020 chị T đã giao nộp các đồ vật, tài liệu gồm: 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xanh, loại có dung lượng 4GB, bên trong chứa 5 đoạn clip. Tất cả clip nêu trên đều thể hiện thời gian hiển thị ngày 10/11/2020. Kiểm tra thời gian hiển thị trên các đoạn clip trùng khớp với thời gian thực tế; 01 ảnh kích thước (10,5x18,5)cm hình ảnh Nguyễn Văn H được trích từ camera nhà chị T hồi 21h06’ ngày 10/11/2020; 07 ảnh kích thước (11x21)cm thể hiện các mã giao dịch chuyển tiền ngày 10/11/2020 của chị T; Ngày 14/11/2020 chị T tiếp tục giao nộp 01 thông báo sao kê tài khoản Viettelpay, tên khách hàng Bùi Thị Thu T, số thuê bao 84339776069, thời gian từ 01/11/2020 đến ngày 11/11/2020. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 26/5/2021, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án và giao bị cáo cho chính quyền

địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát theo quy định. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/6/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKSHN kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện B theo hướng sửa bản án hình sự sơ thẩm, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, không cho hưởng án treo tăng hình phạt và tăng hình phạt đối với bị cáo .

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a, d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện B. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 39 đến 42 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Bị cáo Nguyễn Văn H khai:

Khoảng 14 giờ ngày 10 tháng 11 năm 2020, bị cáo đi chơi game tại thị trấn V huyện L tỉnh Hà Nam nhưng bị hết tiền chơi game, cũng một phần do nợ nần, bị thúc đòi nợ, bị cáo đã nghĩ đến chị T để nhờ chị T chuyển tiền vào tài khoản với lý do “*tỷ người nhà em đến giả tiền sau*”. Như đã định H thuê xe ôm đến nhà chị T để nhờ chị T ứng chuyển tiền trước, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến nhà chị T nhờ chuyển tiền vào tài khoản cho bị cáo tạm ứng trước và nói “*tí có người mang tiền đến em gửi sau*” do tin tưởng bị cáo đã thực hiện giao dịch trước đó chị T đã chuyển 30 triệu đồng vào tài khoản cho bị cáo, sau khi có tiền trong tài khoản bị cáo đã chuyển tiền vào tài khoản cho anh Thiện để mua nhân vật game. Và ngồi chơi game tại nhà chị T.

Lần 02: Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày thì hết tiền chơi game, H lại tiếp tục bảo chị T chuyển ứng thêm 30.000.000 đồng, vợ chồng chị T tiếp tục chuyển khoản cho H tạm ứng 30 triệu đồng.

Lần 3: Khoảng 20 giờ cùng ngày H chơi game hết số tiền, bị cáo lấy lý do “*Có ông anh đang lấy xe SH thiếu tiền nên nhờ em chuyển tiền cho*” và tiếp tục đề nghị vợ chồng chị T ứng trước 30 triệu đồng, vợ chồng chị T đồng ý và tiếp tục chuyển khoản tạm ứng 30 triệu đồng theo yêu cầu của bị cáo. Bị cáo tiếp tục chuyển khoản cho anh T mua nhân vật game và chơi game đến 22 giờ cùng ngày bị cáo đã bỏ trốn khỏi nhà chị T.

Bị cáo thừa nhận khi yêu cầu chị T tạm ứng chuyển tiền, bị cáo không có khả năng thanh toán, không có ai cho bị cáo vay tiền để bảo đảm khoản tiền tạm ứng của chị T, không có ai là người nhà bị cáo cầm tiền đến sau khi chị T chuyển khoản tiền mặt cho bị cáo, không ai nhờ bị cáo vay tiền; khi đến nhà chị T bị cáo không xác định tạm ứng của chị T bao nhiêu, mỗi khi hết tiền mới yêu cầu chị T chuyển khoản để lấy tiền chơi game. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hà Nam trong thời hạn luật định nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về trách tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: khoảng thời gian từ 16 giờ 15 phút đến 20 giờ cùng ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại nhà chị Bùi Thị Thu T ở Thôn Q, xã D, huyện B, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn H không có năng thanh toán, không có tài sản bảo đảm nghĩa vụ nhưng vì muốn có tiền chơi game, H đã lợi dụng giao dịch chuyển tiền đã thành công trước đó và tạo lý do gian dối để chị T tin tưởng là thật nên đã nhiều lần chuyển khoản cho bị cáo, H sử dụng số tiền chiếm đoạt của chị T để chơi Game. Cụ thể: Khoảng 16 giờ 30 phút, chị T đã chuyển khoản 30 triệu đồng cho H, bị cáo đã sử dụng số tiền vào việc chơi game. Đến khoảng 19 giờ 20 phút do hết tiền chơi game, H lại tiếp tục yêu cầu chị T chuyển cho tạm ứng trước thêm 30 triệu đồng, chị T đã chuyển khoản cho bị cáo 30 triệu đồng, sau đó H sử dụng số tiền vào chơi game. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo chơi game hết tiền, bị cáo tiếp tục đưa thông tin giả tạo “*có ông anh đang lấy xe SH thiếu tiền nên nhờ em chuyển tiền cho*” và năn nỉ chị T chuyển tiền cho bị cáo ứng thêm 30 triệu đồng, tin tưởng là thật nên chị T tiếp tục chuyển khoản cho H 30 triệu đồng. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, H nói vợ chồng chị T có tính chất động viên cho bớt lo lắng “*Anh em đang mang tiền đến rồi*”. Khoảng 22 giờ cùng ngày lợi dụng sơ hở bỏ trốn để trốn tránh trách nhiệm trả nợ.

Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, nghĩa vụ của bị cáo phải thanh toán trước hoặc thanh toán đối ứng ngay sau khi giao dịch chuyển tiền thành công. Do chị T tin tưởng giao dịch trước đó đã thành công, đã chuyển khoản 90 triệu đồng cho bị cáo, bị cáo đã chiếm đoạt số tiền này.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo hộ nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hà Nam cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét trong vụ án này, về bản chất bị cáo lợi dụng phương thức thanh toán dịch vụ chuyển tiền trước đó đã thành công để tạo ra lý do chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối ứng tiền mặt ngay sau khi chị T chuyển khoản cho bị cáo. Mỗi khi hết tiền chơi game bị cáo lại nảy sinh ý định chiếm đoạt của người bị hại là 30 triệu đồng, mặc dù bị cáo chưa rời khỏi nhà người bị hại nhưng mỗi lần chị T chuyển tiền vào tài khoản cho bị cáo là giao dịch đã thành công, khi đó chị T đã mất quyền sở hữu tài sản của mình. Như vậy, Nguyễn Văn H chiếm đoạt tài sản của chị T ở ba thời điểm khác nhau nhưng độc lập với nhau về ý thức chủ quan và hậu quả của hành vi phạm tội; *mỗi lần bị cáo chiếm đoạt tài sản thì hành vi đó đều đã hoàn thành, đã đạt và đủ yếu tố cấu thành tội phạm* nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại điểm 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo như kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hà Nam là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là 36 tháng tù là phù hợp nên không tăng hình phạt đối với bị cáo như kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hà Nam.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng-Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Hà Nam về hình phạt tù không cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a, d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

-Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Hà Nam về hình phạt tù không cho Nguyễn Văn H hưởng án treo.

Căn cứ điều điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1]. Về trách nhiệm hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam; Phòng NVHS
Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Trưởng